TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁT HẢI** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 20-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Tân

Bà Đoàn Thị T

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tất Thành - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Người T hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Tô Đình Phúc Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ H Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025, thông báo thay đổi Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/TB-TA ngày 22/01/2025 , đối với các bị cáo:

1. Triệu Quang T, sinh ngày 17/9/1998 tại Hà Nội. Nơi cư trú: phố L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; giới tính: N; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; tôn giáo: Không; con ông Triệu Quang Ch và bà Khương Thị Phương L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 10/5/2024 đến ngày 16/5/2024 cHển tạm giam; có mặt.

2. Nguyễn Gia H, sinh ngày 12/10/2001 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Tập thể G, quận B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; giới tính: N; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Mạnh C và bà Đặng Thị Thu H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 10/5/2024 đến ngày 16/5/2024 cHển tạm giam; có mặt.

3. Lê Anh D, sinh ngày 30/01/2001 tại Hà Nội. Nơi thường trú: Tập thể B, K,

phường C, quận B, thành phố Hà Nội; nơi ở: phố Thành C, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; giới tính: N; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 10/5/2024 đến ngày 16/5/2024 cHển tạm giam; có mặt.

4. Nguyễn Quang M, sinh ngày 24/12/2001 tại Thanh Hoá. Nơi thường trú: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; nơi ở: Mễ Trì T, phường M, quận N, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; giới tính: N; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Việt Đ và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/8/2024; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Hồng S; vắng mặt.

2. Anh Bùi Bảo N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/4/2024, các bị cáo Triệu Quang T, Nguyễn Gia H, Lê Anh D, Nguyễn Quang M biết Công ty chuẩn bị tổ chức đi du lịch tại thị trấn Cát Bà, thành phố Hải Phòng vào ngày 08/5/2024, nên T đã lập nhóm trên nhóm mạng xã hội Viber gồm T, H, D và M để nhắn tin, trao đổi. T nhắn tin trên nhóm Viber bàn bạc về việc sẽ góp tiền mua 02 gam ma túy cần sa, mục đích mang theo khi đi du lịch Cát Bà để cả nhóm cùng sử dụng chung với nhau. Tất cả đều đồng ý. T liên lạc với một người N giới không quen biết qua mạng xã hội Telegram mua 02 gam ma túy cần sa với giá 600.000 đồng. Ngày 01/5/2024, khi mua được ma túy cần sa, T chụp ảnh gửi lên nhóm Viber để thông báo cho H, D, M biết. Cả nhóm thống nhất mỗi người sẽ trả cho T 150.000 đồng là tiền góp mua ma túy. D chuyển khoản cho T số tiền 150.000 đồng, M cHển khoản cho T số tiền 250.000 đồng, trong đó có 150.000 đồng là tiền góp để mua ma túy, H sẽ chuyển tiền cho T sau khi đi chơi về. Sáng ngày 08/5/2024 T đem theo số ma túy cần sa và cối xay, giấy cuốn (do T mua trên mạng từ trước) cùng H, D, M theo đoàn Công ty đi ra thị trấn Cát Bà du lịch. Khi đến Cát Bà, khoảng 14 giờ cùng ngày, tại phòng 1523, tòa 2, khách sạn Flamigo, thuộc tổ dân phố 18, thị trấn Cát Bà, Huyện Cát Hải, Hải Phòng, T lấy một ít ma túy cần sa ra xay nhỏ cuốn thành 01 điếu (dạng điếu thuốc lá) rồi cùng H, D sử dụng hết. Do M bận việc riêng nên không tham gia sử dụng ma túy cùng T, H, D. Đến rạng sáng ngày 09/5/2024, M có gặp T để lấy 01 điếu ma túy cần sa để mang về phòng nghỉ sử dụng một mình hết.

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 09/5/2024, nhóm gồm T, D, H và Nguyên Hồng S, Bùi Bảo N, Vũ Xuân L là người cùng công ty rủ nhau đến quán Phi Nhung, tổ dân phố 16, thị trấn Cát Bà để ăn tối, uống bia. Do M có việc bận nên không tham gia cùng. Trước khi đi T lấy một ít ma túy cần sa xay nhỏ cuốn được 03 (ba) điếu và cất giấu trong túi xách đeo trên người cầm theo để cả nhóm cùng sử dụng. Khi cả nhóm

đang ngồi ăn uống, T lấy trong túi xách ra 01 điếu cần sa châm lửa hút trước và đưa cho S hút. S hút vài hơi đưa lại cho T, T hút xong rồi đưa cho N, N hút vài hơi rồi đưa cho D, D hút xong đưa cho H hút và đưa lại cho T. T hút vài hơi rồi dập điếu cần sa đi, vứt tóp thuốc trên mặt bàn. Vũ Xuân L chỉ ngồi ăn uống mà không sử dụng ma túy. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, Công an huyện Cát Hải phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tang vật nêu trên.

Lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra đều xác nhận: Khoảng chiều ngày 09/5/2024, khi cùng Công ty đi du lịch tại thị trấn Cát Bà, đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, nhóm gồm T, H, D, S, N, L có rủ nhau đến quán Phi Nhung, tổ dân phố 16, thị trấn Cát Bà, mục đích để ăn tối, uống bia. Khi cả nhóm ăn được khoảng 10 phút thì T bỏ ra một điếu ma túy cần sa châm lửa hút trước, sau đó T đưa cho H, D, S, N lần lượt truyền tay nhau sử dụng. L chỉ ngồi ăn uống mà không sử dụng ma túy. S, N chỉ biết điếu ma túy cần sa trên là do T bỏ ra mà không biết nguồn gốc là do T mua ở đâu. S, N không góp tiền với T để được sử dụng ma tuý .

Vật chứng thu giữ gồm: 01 mảnh tóp thuốc cuộn màu vàng đã cháy hoàn toàn. Thu giữ trong túi xách màu đen đang đeo trên người Triệu Quang T 02 điếu thuốc cuộn màu vàng, bên trong chứa thảo mộc khô vụn và 01 túi nilon kích thước 15x10cm bên trong chứa hoa thảo mộc khô; 01 cối xay bằng kim loại hình trụ tròn, nắp màu xanh bên trong chứa vụn thảo mộc khô; 01 hộp giấy màu vàng bên trong chứa giấy cuộn thuốc.

04 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Iphone Xsmax, màu đen, lắp sim số 0938398966 thu giữ của Triệu Quang T; 01 điện thoại Iphone Xsmax, màu vàng, lắp sim số 0813714186 thu giữ của Nguyễn Gia H; 01 điện thoại Samsung A70, màu đen, lắp sim số 0972741201 thu giữ của Lê Anh D; 01 điện thoại Iphone 11, màu trắng, lắp sim số 0855766169 thu giữ của Nguyễn Quang M.

Kết luận giám định số 563/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Một tóp thuốc cuộn cháy dở của mẫu QT1 gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Delta-9-tetrahydrocannabinol; Delta-9-tetrahydrocannabinol là hoạt chất có trong hoa, lá cây Cần sa. Không đủ điều kiện để xác định khối lượng chất ma túy; Thực vật khô của mẫu QT2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,17 gam, loại: Cần sa (Hoa, lá cây Cần sa). Các mẫu nước tiểu ghi tên Triệu Quang T, Lê Anh D, Nguyễn Gia H, Nguyễn Hồng S, Bùi Bảo N, Nguyễn Quang M đều tìm thấy chất 11-nor-delta9-tetrahydrocannabinol-9-cacbonxylic;11-nor-delta9-tetrahydrocannabinol-9-cacbonxylic là sản phẩm cHển hóa được tìm thấy khi con người sử dụng chất ma túy Cần sa.

Kết luận giám định số 2389/KL-KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã phục hồi, trích xuất dữ liệu trong các điện thoại tạm giữ của Triệu Quang T, Nguyễn Gia H, Lê Anh D, Nguyễn Quang M và được lưu trong USB hoàn lại sau giám định.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 27/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Triệu Quang T, Nguyễn Gia H, Lê Anh D về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a, b khoản 2

Điều 255 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Quang M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu, xác nhận điều tra, truy tố đối các bị cáo là không oan sai, trong quá trình điều tra, việc khai báo là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát phân tích hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của các bị cáo trong vụ án. Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Triệu Quang T từ 7 năm 09 tháng đến 08 năm 03 tháng tù; Nguyễn Gia H và Lê Anh D mỗi bị cáo từ 7 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, vì các bị cáo không có tài sản riêng và là lao động phổ thông.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 04 điện thoại di động thu của các bị cáo; Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý và các dụng cụ sử dụng ma tuý được hoàn lại sau giám định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đồng ý với tội danh và mức phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh và khung hình phạt:

[2] Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với Cáo trạng và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Các bị cáo T, H, D, M đã bàn bạc, cùng nhau góp tiền mua ma tuý với mục đích ra Cát Bà cùng nhau sử dụng ma tuý.

[3] Lần thứ nhất: Ngày 08/5/2024, tại Phòng 1523 Tòa 2, khách sạn Flamingo, thuộc tổ dân phố 18, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, Hải Phòng, bị cáo T đã chuẩn bị ma tuý là loại cần sa cùng với H, D tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau.

[4] Lần thứ hai: Ngày 09/5/2024, tại quán ăn Phi Nhung thuộc tổ dân phố 16, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, Hải Phòng, bị cáo T đã chuẩn bị ma túy là loại cần sa để cùng với H, D tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cần sa cho nhau và cung cấp ma túy cần sa để tổ chức cho Nguyễn Hồng S, Bùi Bảo N sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Như vậy, hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Cần sa nêu trên của các bị cáo đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt đã được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[6] Các bị cáo T, H, D thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý 02 lần; Ngoài ra các bị cáo T, H, D, M còn thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cho nhiều người; Do đó, các bị cáo T, H, D đã phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ Luật Hình sự đó là"Phạm tội 02 lần trở lên" và " Đối với 02 người trở lên"; Bị cáo M phạm vào tình tiết định khung "Đối với 02 người trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[7] Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng trên là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Đây là vụ án có đồng phạm, mặc dù là đồng phạm giản đơn nhưng để có thể lượng hình một cách chính xác, khách quan, toàn diện thì Hội đồng xét xử phải đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

[10] Đối với bị cáo T: Bị cáo là người khởi xướng, chủ động hô hào mọi người góp tiền, chủ động mua ma túy cần sa, chuẩn bị dụng cụ, tích cực thực hiện hành vi phạm tội để 02 lần tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần đánh giá bị cáo T có vai trò cao nhất trong vụ án.

[11] Đối với bị cáo H và D: Các bị cáo là người thực hành, bàn bạc về việc góp tiền mua ma tuý, chủ động góp tiền và sử dụng ma tuý cùng bị cáo T. Do đó khi đánh giá bị cáo H và bị cáo D có vai trò ngang nhau trong vụ án, đứng sau bị cáo T.

[12] Đối với bị cáo M: Bị cáo bàn bạc, thống nhất và tham gia góp tiền mua ma tuý với mục đích để đến Cát Bà cùng nhau sử dụng trái phép chất ma tuý. Do đó, đánh giá bị cáo đồng phạm với vai trò giúp sức để tổ chức cho nhiều người sử dụng ma tuý. Mặc dù bị cáo M không tham gia sử dụng ma tuý cùng thời điểm với các bị cáo khác nhưng bị cáo M cũng vẫn lấy ma tuý về sử dụng riêng. Vì vậy, bị cáo M có vai trò thấp nhất trong vụ án.

[13] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[14] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà đều thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[15] Bên cạnh đó, bị cáo Triệu Quang T có ông nội, ông ngoại đều tham gia kháng chiến được tặng thưởng nhiều huân, H chương. Mẹ bị cáo trong quá trình công tác được tặng bằng khen, giấy khen.

[16] Bị cáo Nguyễn Gia H có ông, bà nội, ông, bà ngoại tham gia kháng chiến được tặng thưởng huân, H chương; bố, mẹ bị cáo trong quá trình công tác được tặng thưởng nhiều bằng khen.

[17] Bị cáo Lê Anh D có ông, bà nội tham gia kháng chiến được tặng thưởng huân, H chương; bố đẻ bị cáo quá trình công tác được tặng thưởng H chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất.

[18] Bị cáo Nguyễn Quang M có ông nội là thương binh hạng 4/6; mẹ bị can quá trình công tác được tặng thưởng nhiêu giấy khen.

[19] Do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiêt giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[20] Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định *"5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[21] Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ các công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm: 01 hộp giấy niêm phong số 563MT/PC09 chứa ma túy cần sa hoàn lại sau giám định, 02 vỏ điếu thuốc cuộn, 01 cối xay kim loại và 01 hộp giấy cuộn.

[22] Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 04 chiếc điện thoại di động được hoàn lại sau giám định gồm: 01 điện thoại Iphone Xsmax, màu đen, lắp sim số 0938398966 thu giữ của Triệu Quang T; 01 điện thoại Iphone Xsmax, màu vàng, lắp

sim số 0813714186 thu giữ của Nguyễn Gia H; 01 điện thoại Samsung A70, màu đen, lắp sim số 0972741201 thu giữ của Lê Anh D; 01 điện thoại Iphone 11, màu trắng, lắp sim số 0855766169 thu giữ của Nguyễn Quang M.

- Về các vấn đề khác:

[23] Đối với Bùi Bảo N có hành vi nhận điếu ma túy cần sa từ Triệu Quang T để đưa cho Lê Anh D cùng sử dụng. Tuy nhiên, N không chuẩn bị ma túy cần sa, không bàn bạc, thống nhất với T về việc tổ chức sử dụng ma túy, hành vi đưa ma túy cho người khác cùng sử dụng chỉ là phản xạ theo thói quen khi hút thuốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Cát Hải không xử lý về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[24] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hồng S, Bùi Bảo N, Công an huyện Cát Hải đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Việc xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

[25] Đối với chủ quán Phi Nhung do không biết việc các bị can tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán và người đàn ông đã bán ma túy cho Triệu Quang T không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

[26] Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[27] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Triệu Quang T, Nguyễn Gia H, Lê Anh D.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang M

- Tuyên bố các bị cáo Triệu Quang T, Nguyễn Gia H, Lê Anh D và Nguyễn Quang M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/5/2024

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/5/2024.

- Xử phạt bị cáo Lê Anh D 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/5/2024.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 7/8/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ: 01 hộp giấy niêm phong số 563MT/PC09 chứa ma túy cần sa hoàn lại sau giám định, 02 vỏ điếu thuốc cuộn, 01 cối xay kim loại và 01 hộp giấy cuộn; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 04 chiếc điện thoại di động được hoàn lại sau giám định gồm: 01 điện thoại Iphone Xsmax, màu đen lắp sim số 0938398966 thu giữ của Triệu Quang T; 01 điện thoại Iphone Xsmax, màu vàng, lắp sim số 0813714186 thu giữ của Nguyễn Gia H; 01 điện thoại Samsung A70, màu đen, lắp sim số 0972741201 thu giữ của Lê Anh D; 01 điện thoại Iphone 11, màu trắng, lắp sim số 0855766169 thu giữ của Nguyễn Quang M cHển Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Cát Hải (đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/12/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải).

Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06, PC10);
- VKSND Huyện Cát Hải;
- Công an Huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an Huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS Huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Như Quỳnh